

- Thông tư 203/2009/TT-BTC ngày 20/10/2009 của Bộ Tài chính Hướng dẫn chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định;
- Quyết định số 02/2011/QĐ-UBND ngày 10/01/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc ban hành Quy định một số nội dung quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình sử dụng nguồn vốn nhà nước do UBND thành phố Hà Nội quản lý;
- Văn bản số 1779/BXD-VP ngày 16/08/2007 của Bộ Xây dựng về việc công bố Định mức dự toán xây dựng công trình- Phần Khảo sát Xây dựng;
- Quyết định số 73/2010/QĐ-UBND ngày 15/12/2010 của UBND Thành phố Hà Nội về việc giao chỉ tiêu kế hoạch kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách của Thành phố Hà Nội năm 2011;
- Quyết định số 2540/QĐ-UBND ngày 03/6/2011 của UBND thành phố Hà Nội về việc thành lập Tổ công tác xây dựng Bảng giá ca máy, thiết bị thi công và các tập đơn giá xây dựng công trình thành phố Hà Nội;
- Bảng giá vật liệu đến chân công trình theo mặt bằng giá cuối quý III/2011.
- Bảng giá ca máy và thiết bị thi công công trình xây dựng trên địa bàn Thành phố Hà Nội.

## 2. Đơn giá xây dựng công trình Thành phố Hà Nội - Phần Khảo sát Xây dựng gồm các chi phí sau :

### 2.1. Chi phí vật liệu :

Là giá trị vật liệu chính, vật liệu phụ cần thiết trực tiếp để thực hiện và hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát xây dựng.

Giá vật liệu xây dựng trong đơn giá tính theo Bảng giá vật liệu đến chân công trình trên địa bàn Hà Nội theo mặt bằng giá cuối quý III năm 2011 và chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng. Giá các loại vật liệu rời sử dụng trong tập đơn giá này là giá vật liệu đến chân công trình tại địa bàn các quận của Thành phố Hà Nội.

### 2.2. Chi phí nhân công :

Chi phí nhân công trong đơn giá bao gồm lương cơ bản, các khoản phụ cấp có tính chất lương và các chi phí theo chế độ đối với công nhân xây dựng mà cơ quan quản lý trực tiếp cho người lao động để tính cho một ngày công định mức. Theo nguyên tắc này chi phí nhân công trong đơn giá xây dựng công trình – Phần Khảo sát Xây dựng được xác định như sau:

- Mức lương tối thiểu tính trong bảng giá nhân công được tính với mức lương áp dụng trên địa bàn vùng I của Hà Nội là 2.000.000 đồng/tháng theo Nghị định số 70/2011/NĐ-CP ngày 22/8/2011 của Chính phủ.

- Mức lương tối thiểu chung được tính với mức 830.000 đồng/tháng theo Nghị định số 22/2011/NĐ-CP ngày 04/4/2011 của Chính phủ.

- Hệ số bậc thợ được áp dụng theo Nghị định số 205/2004/NĐ-CP ngày 14/12/2004 của Chính Phủ quy định hệ thống thang lương, bảng lương và chế độ phụ cấp lương trong các công ty nhà nước tại bảng lương A1- thang lương 7 bậc, ngành số 8 - Xây dựng cơ bản nhóm II. Riêng đối với thuyền viên và công nhân tàu vận tải sông áp dụng theo bảng lương B2 và B5, công nhân lái xe áp dụng theo bảng B12.

- Phụ cấp lưu động được xác định bằng 20% mức lương tối thiểu chung theo quy định tại Thông tư số 05/2005/TT-BLĐTBXH ngày 05/01/2005 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

- Lương phụ xác định bằng 12% lương tối thiểu vùng; lương khoán trực tiếp xác định bằng 4% lương tối thiểu vùng theo quy định tại Thông tư số 04/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng hướng dẫn lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.

- Đối với các công trình khảo sát xây dựng trên địa bàn vùng II theo quy định tại Nghị định số 70/2011/NĐ-CP ngày 22/8/2011 của Chính phủ (Lương tối thiểu 1.780.000 đồng/tháng) thì chi phí nhân công được điều chỉnh với hệ số: 0,890.

Đối với các công trình được hưởng thêm khoản lương phụ, phụ cấp lương và các chế độ chính sách khác chưa tính trong thành phần đơn giá đã nêu ở trên hoặc phụ cấp lưu động ở mức cao hơn 20% theo quy định tại Thông tư 05/2005/TT-BLĐTBXH thì được bổ sung thêm các khoản này vào chi phí nhân công trong bảng tổng hợp giá trị dự toán.

### 2.3. Chi phí máy thi công :

Là chi phí sử dụng các loại máy thi công chính trực tiếp thực hiện (kể cả máy và thiết bị phụ phục vụ) để hoàn thành một đơn vị khối lượng công tác khảo sát xây dựng.

- Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng được xây dựng theo hướng dẫn tại Thông tư số 06/2010/TT-BXD ngày 26/5/2010 của Bộ Xây dựng, cụ thể như sau :

#### a./ Đơn giá nhiên liệu, năng lượng (chưa bao gồm VAT) :

- Giá điện (bình quân) : 1.242 đ/1kwh (Theo Quyết định số 269/QĐ-TTg ngày 23/02/2011 của Thủ tướng Chính phủ).

- Giá dầu diesel (0,05S) : 18.955 đ/1lít

- Giá xăng RON 92 : 19.000 đ/lít

- Giá dầu mazut 3S : 13.548 đ/lít

#### b. Tỷ lệ khấu hao :